

Bản án số 13/2018/HS-ST
Ngày 27 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA TỈNH GIA LAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ksor Pep.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lý
2. Ông Nguyễn Văn Liễu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Giang – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Liệu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/TLST –HS ngày 18 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Rah Lan L, sinh năm 1993 tại huyện Krông P, tỉnh Gia L; Nơi cư trú: Buôn Ml, xã Phú C, huyện Krông P, tỉnh Gia L; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nay V và bà Rah Lan H'Y; vợ là chị Ksor H'E, sinh năm 1997 và có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/8/2017, đến ngày 30/8/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay và hiện có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Ngô Thị V là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia L.

- Người bị hại:

+ Anh Ksor Kh, sinh năm 1977

Trú tại: Buôn H'L, xã Chư Đr, huyện Krông P, tỉnh Gia L(Có mặt)

+ Chị Ksor H'Nh, sinh năm 1982

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Phú T, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

+ Chị Đặng Thị X, sinh năm 1978

Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn Phú T, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

(Chị H'Nh và chị X đều có đơn xin được xét xử vắng mặt)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà Rah Lan H'Y, sinh năm 1971

Trú tại: Buôn Ml, xã Phú C, huyện Krông P, tỉnh Gia L)Có mặt)

+ Chị Ksor H'E, sinh năm 1997

Trú tại: Buôn Ml, xã Phú C, huyện Krông P, tỉnh Gia L

+ Anh Ôn Nhật C, sinh năm 1976

Trú tại: Đội 1, thôn Chư Đ, xã Chư G, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

+ Anh Lâm Văn V, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn M, xã Chư C, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

(Chị H'E, anh C và anh V đều có đơn xin được xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Vũ Văn M, sinh năm 1973;

Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Phú T, huyện Krông P - Gia L (Vắng mặt)

- *Người phiên dịch tiếng Jrai:* Anh Nay Dăm Tr, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú T, huyện Krông P - Gia L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 7 đến tháng 8/2017, Rah Lan L đã 03 lần có hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2017, Lúy điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS 81N1-109.94, đi từ nhà ở buôn Ml, xã Phú C đến chợ Phú T. Lúy dừng xe ở đường Kpă T, trước quán ăn Trung H rồi quan sát để tìm xe trộm cắp của những người đi chợ dừng xe ở đây. Khoảng 30 phút sau, L phát hiện anh Ksor Kh trú tại buôn H'L, xã Chư Dr, huyện Krông P chở vợ con đi chợ để chiếc xe mô tô BKS 81S4-2852 ở đường Nguyễn Văn Tr rồi đi vào chợ, xe không có người trông coi. L đã lợi dụng sự sơ hở của anh Kh, L đã đến gần chiếc xe và dùng tua vít mang theo cạy mặt nạ xe, kéo dây điện ổ khóa trong mặt nạ xe, kéo dây điện trong ổ khóa ra ngoài, kéo đứt dây điện xong, đạp nổ máy và chạy về hướng xã Chư Rc bán cho anh Lâm Văn V ở Thôn M, xã Chư Rc với giá là 1.000.000 đồng, rồi L ra đường đón xe về lại quán Trung H lấy xe máy của mình và về nhà.

Vào ngày 21/7/2017, L đi xe mô của mình đến đường Nguyễn Tr sau chợ phú túc tìm xe mô tô để trộm cắp thì phát hiện xe mô tô của bà Đặng Thị X dựng ở dưới lòng đường Nguyễn Tr, L đến chỗ vị trí dựng xe mô tô phá dây điện ổ khóa và đạp nổ máy chạy về Chư Đ, xã Chư G và bán cho anh Ôn Nhật C ở Đội 1 thôn Chư Đ, xã Chư G với giá 1.000.000 đồng.

Ngày 23/8/2017, L tiếp tục đi xe mô của mình trên đường Kpă T rồi đi bộ đến đường Nguyễn Tr thị trấn phú t tìm xe mô tô để trộm cắp thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 81S4-2859 dựng trên đường Nguyễn Văn Tr không có người trông coi nên L đi đến dùng tay tháo dây điện nối với ổ khóa ngồi lên xe đạp nổ điều khiển xe ra khỏi khoảng 10 mét thì bị người dân bắt quả tang.

Khi bán 02 chiếc xe mô tô mang BKS 81S4-2852 cho anh Lâm Văn V và xe mô tô mang BKS 81S4- 2859 cho anh Ôn Nhật C. L đều nói là xe của Lúy, giờ cần tiền nên bán. Vì vậy, anh V và anh C đồng ý mua nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh C và anh V.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐG ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông P kết luận: 01 chiếc xe mô tô kiểu

dáng Wave, nhãn hiệu Shmoto, màu xanh, biển kiểm soát 81 S4- 2859; số máy: VTT14JL1P52FM024928; số khung: RRKWCH0UMAXY24928. Xe mô tô được đăng ký lần đầu vào ngày 24/4/2011, có giá là 5.200.000 đồng; Tại bản kết luận định giá tài sản số 45/KL-HĐĐG ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông P kết luận: 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Lever, màu xanh, biển kiểm soát 78H4-9047; số máy: 150FMG006010; số khung: CG053HM010312. Xe mô tô được đăng ký lần đầu vào ngày 23/11/2004, có giá là 3.200.000 đồng và Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 08/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông P kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu XINHAN, màu xanh, biển kiểm soát 81s4-2852; số máy: 2FHM00134944; số khung: UM5H134944. Xe mô tô được đăng ký lần đầu vào ngày 13/5/2008, có giá là 2.200.000 đồng và chi phí thay đèn chiếu sang và ốp nhựa phuộc nhún trước có giá là 250.000 đồng. Tổng cộng là 2.450.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm phạm là 10.850.000 đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 07/CT - VKS ngày 17 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông P, tỉnh Gia L truy tố bị cáo Rah Lan L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự (sau đây gọi tắt là BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại chị H’Nh, chị X và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là chị H’E, anh C và anh V vắng mặt tại phiên tòa (đều đã có đơn xin được xét xử vắng mặt) , nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai cụ thể, rõ ràng theo đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử mà không có khó khăn, trở ngại gì đến quá trình giải quyết toàn bộ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo L phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử : Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo L từ 10 tháng đến 14 tháng tù; Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Trả lại cho bị cáo Rah Lan L và chị Ksor H’E chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha, nhãn hiệu Sirius, màu xanh trắng, biển kiểm soát 81 S4- 109.94; số máy: 5C6K263720; số khung: GY263720 và tịch thu tiêu hủy một cái tua vít có cán nhựa màu đen, đầu nhọn có 04 cạnh; ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Rah Lan L đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện sát nhân dân huyện Krông P và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 08 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

[1] *Lần thứ nhất:* Vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 19/7/2017, bị cáo L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh, BKS 81N1-109.94 đi từ nhà ở buôn Mlăh, xã Phú Cần đến chợ Phú Túc và quan sát tìm xe mô tô để trộm cắp. Khoảng 30 phút sau, bị cáo L phát hiện anh Ksor Kh chở vợ con đi chợ để chiếc xe mô tô BKS 81S4-2852 ở đường Nguyễn Văn Tr rồi đi vào chợ, xe không có người trông coi. Bị cáo L đến chỗ xe mô tô của anh khiếm rồi dùng tua vít mang theo cạy mặt nạ xe, kéo dây điện ổ khóa trong mặt nạ xe, kéo dây điện trong ổ khóa ra ngoài, kéo đứt dây điện xong, đạp nổ máy và chạy về hướng xã Chư Rc bán cho anh Lâm Văn V với giá là 1.000.000 đồng, rồi bị cáo L ra đường đón xe về lại quán Trung H lấy xe máy của mình và về nhà.

[2] *Lần thứ hai:* Vào ngày 21/7/2017, bị cáo L cũng dùng thủ đoạn như trước là đi xe mô của mình đến đường Nguyễn Tr sau chợ phú túc tìm xe mô tô để trộm cắp thì phát hiện xe mô tô của bà Đặng Thị X dựng ở dưới lòng đường Nguyễn Tr, bị cáo L đến chỗ vị trí dựng xe mô tô phá dây điện ổ khóa và đạp nổ máy chạy về Chư Đ, xã Chư G và bán cho anh Ôn Nhật C ở Đội 1 thôn Chư Đ, xã Chư G với giá 1.000.000 đồng

[3] *Lần thứ ba:* Ngày 23/8/2017, bị cáo L tiếp tục đi xe mô của mình trên đường Kpă Tít rồi đi bộ đến đường Nguyễn Tr thì trấn phú túc tìm xe mô tô để trộm cắp thì phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 81S4-2859 của chị Ksor H'Nh dựng trên đường Nguyễn Văn Tr không có người trông coi nên bị cáo L đi đến dùng tay tháo dây điện nối với ổ khóa và ngồi lên xe đạp nổ điều khiển xe ra khỏi khoảng 10 mét thì bị bắt quả tang.

Hành vi lén lút, nhanh chóng, trực tiếp chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh Ksor Kh, chị Đặng Thị X và chị Ksor H'Nh của bị cáo L đã thỏa mãn dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Rah Lan L đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông P truy tố bị cáo về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999. Tuy nhiên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 có hiệu lực từ ngày 01/01/2018, đối chiếu hình phạt quy định tại Điều 138 BLHS 1999 và Điều 173 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 2015) thì ngang bằng nhau nên hành vi của bị cáo Lúy đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015.

[5] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo L không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 của BLHS năm 2015

[6] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:* Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người bình thường,

có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam, lười lao động, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả lao động của người khác nên đã trực tiếp đi tìm sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt nhằm mục đích tư lợi bất chính gây hậu quả xấu cho xã hội làm mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở vùng nông thôn, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội. Bị cáo thực hiện 03 lần hành vi trộm cắp của mình trong các khoảng thời gian khác nhau. Như vậy, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuy nhiên khi lượng hình cần lưu ý xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo Rah Lan L khi lượng hình được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, ngoài ra bị cáo còn tác động đến gia đình bị cáo trực tiếp là mẹ của bị cáo bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Lâm Văn V và anh Ôn Nhật C mỗi người 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được áp dụng cho bị cáo Rah Lan L khi lượng hình được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên của bị cáo L, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần chấp nhận.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra, công an huyện Krông P đã thu giữ và trả lại cho chị Đặng Thị X 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Shmoto, màu xanh, biển kiểm soát 81 N1- 2859; số máy: VTT14JL1P52FM024928; số khung: RRRKWH0UMAXY24928; trả lại cho chị Ksor H’Nh 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Lever, màu xanh, biển kiểm soát 78H4-9047; số máy: 150FMG006010; số khung: CG053HM010312; trả lại cho anh Ksor Kh 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu XINHAN, màu xanh, biển kiểm soát 81S4-2852; số máy: 2FHM00134944; số khung: UM5H134944. Những người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có bên nào yêu cầu hay tranh chấp gì về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không phải xem xét giải quyết.

[8] *Về vật chứng vụ án*: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của bị cáo Lúy 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha, nhãn hiệu Sirius, màu xanh trắng, biển kiểm soát 81 S4-109.94; số máy: 5C6K263720; số khung: GY263720 và 01 cái tua vít có cán nhựa màu đen, đầu nhọn có 04 cạnh. Đối với chiếc xe mô tô trên là tài sản chung của gia đình bị cáo và chị Ksor H’E (là vợ bị cáo) để làm phương tiện đi lại. Việc bị cáo điều khiển xe này đi trộm cắp tài sản của người khác, chị Ksor H’E không biết, trong quá trình giải quyết vụ án chị Ksor H’E yêu cầu được nhận lại chiếc xe trên nên cần phải trả lại cho bị cáo và vợ của bị cáo là chị Ksor H’E là đúng theo quy định của pháp luật. Còn 01 cái tua vít có cán nhựa màu đen, đầu nhọn có 04 cạnh không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Rah Lan L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Rah Lan L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Rah Lan L 12(*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 23/8/2017.

2. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Hình sự:

Trả lại cho bị cáo Rah Lan L và chị Ksor H'E chiếc xe mô tô kiểu dáng Yamaha, nhãn hiệu Sirius, màu xanh trắng, biển kiểm soát 81 N1- 109.94; số máy: 5C6K263720; số khung: GY263720 và tịch thu tiêu hủy một cái tua vít có cán nhựa màu đen, đầu nhọn có 04 cạnh. Đặc điểm vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Krông P và Chi cục THADS huyện Krông P

3. 3. Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Rah Lan L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, những người bị hại anh Kh và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Rah Lan H'Y có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/3/2018). Còn người bị hại chị H'Nh và chị X; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị H'E, anh C và anh V vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (03 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (03 bản);
- Người có QLNVLQ (04 bản);
- Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
- Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ksor Pep

